

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 14 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H – TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: chị Ty Thị V, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: thôn 1, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;

Bị đơn: anh Vũ Tiến D, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: thôn 1, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ty Thị V và anh Vũ Tiến D.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: anh chị có 01 con chung là Vũ Huy H, sinh ngày 20/4/2013. Hai bên đương sự thống nhất chị Ty Thị V có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung Vũ Huy H từ tháng 6/2022 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), anh Vũ Tiến D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và khoản nợ chung: anh chị thống nhất không có tài sản chung, không có khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Ty Thị V phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, trả lại cho chị V 150.000đ trong số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị V đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0013571 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Vương Thị Thanh**